

ĐỀ 5

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Câu 1.

1. Nhận diện nội dung đoạn thơ: Thể hiện **cảm xúc mãnh liệt** về Tổ quốc, về lịch sử đấu tranh và giữ nước, đặc biệt gắn với biển đảo.
2. Trong thơ trữ tình, **phương thức biểu đạt chính** thường là **biểu cảm**, bộc lộ tình cảm, cảm xúc.
3. Dù có yếu tố miêu tả, tự sự (ví dụ “Một sắc chỉ về Hoàng Sa thuở trước”), nhưng mục đích cốt lõi vẫn là **bày tỏ tình yêu, niềm tự hào dân tộc** và ý chí giữ gìn biển đảo.

Ví dụ trả lời: Phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ là **biểu cảm**, thể hiện tình yêu và niềm tự hào về Tổ quốc.

Câu 2.

1. Các biện pháp tu từ có thể xuất hiện:
 - **Ẩn dụ:** “Tổ quốc neo mình đầu sóng cả”
 - **So sánh, Điệp ngữ, Tương phản...**
2. Tác dụng:
 - Làm hình ảnh thơ thêm sinh động, giàu sức gợi.
 - Nhấn mạnh tầm vóc thiêng liêng của Tổ quốc, khơi gợi niềm tự hào, yêu nước.

Ví dụ trả lời: Một biện pháp tu từ nổi bật là **ẩn dụ** trong câu “Nếu Tổ quốc neo mình đầu sóng cả”, qua đó Tổ quốc được hình dung như một con thuyền neo đậu trước biển khơi dữ dội. Phép ẩn dụ nhấn mạnh vị trí tiên tiêu của Tổ quốc trên biển, gợi lên ý chí kiên cường và sẵn sàng hy sinh để giữ vững chủ quyền dân tộc.

Câu 3.

1. Phân tích ý nghĩa các hình ảnh:
 - **“Đầu sóng cả”:** Nơi đầu sóng, ngọn gió, gian khổ, hiểm nguy.
 - **“Quên mình”:** Tinh thần xả thân, sẵn sàng hy sinh.
 - **“Mất mát”, “máu xương”:** Lịch sử tổ tiên đẫm máu, gian truân nhưng bất khuất.
2. Rút ra nhận xét:
 - Dân tộc Việt Nam đã trả giá bằng xương máu để giữ vững độc lập, chủ quyền.
 - Tinh thần quật cường, không chịu khuất phục trước mọi kẻ thù.

Ví dụ trả lời: Những hình ảnh “đầu sóng cả”, “quên mình”, “mất mát”, “máu xương” gợi liên tưởng đến bao gian khổ, hiểm nguy trong suốt lịch sử dựng nước và giữ nước. Tổ tiên ta đã hy sinh biết bao mồ hôi, xương máu để bảo vệ Tổ quốc, thể hiện một tinh thần quật cường, bất khuất, sẵn sàng hy sinh tất cả vì độc lập, tự do.

Câu 4.

1. Giải thích hình ảnh:
 - **“Hồn dân tộc ngàn năm không chịu khuất”:** Tinh thần bất diệt, kiên cường qua mọi thời đại.

- “Dáng con tàu vẫn hướng mãi ra khơi”: Khát vọng vươn xa, chinh phục, bảo vệ biển đảo.

2. Quan niệm được rút ra:

- Dân tộc Việt Nam luôn giữ vững ý chí tự cường, không khuất phục.
- Khát vọng mở mang, phát triển, khẳng định vị thế của Tổ quốc.

Ví dụ trả lời: Câu thơ thể hiện quan niệm rằng dân tộc Việt Nam sở hữu một ý chí bất diệt, không bao giờ chịu khuất phục dù phải trải qua muôn vàn gian khổ. Đồng thời, hình ảnh “dáng con tàu vẫn hướng mãi ra khơi” còn cho thấy khát vọng vươn xa, làm chủ biển cả, quyết tâm giữ vững chủ quyền và phát triển đất nước.

Câu 5.

- **Mở đoạn:** Giới thiệu ngắn về tinh thần “bảo vệ Tổ quốc” gắn với bối cảnh biển đảo, lịch sử.
- **Thân đoạn:**
 - Trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc là trách nhiệm chung của mọi công dân.
 - Mỗi người đóng góp theo cách khác nhau: rèn luyện, học tập, sẵn sàng tham gia khi Tổ quốc cần.
 - Ý thức về chủ quyền, lịch sử; tôn trọng và gìn giữ thành quả cha ông.
- **Kết đoạn:** Khẳng định tầm quan trọng, kêu gọi hành động cụ thể.

Ví dụ đoạn văn: “Đoạn thơ gợi nhắc mỗi chúng ta về trách nhiệm gìn giữ và bảo vệ Tổ quốc thân yêu. Những thế hệ cha ông đã không quản “mát mát”, “máu xương” để bảo vệ chủ quyền biển đảo, vì thế, người trẻ hôm nay phải tiếp nối truyền thống đó. Bằng cách học tập, rèn luyện, nâng cao nhận thức về chủ quyền quốc gia và sẵn sàng hành động khi Tổ quốc cần, chúng ta mới có thể đóng góp vào sự trường tồn của đất nước. Lịch sử đã chứng minh ý chí quật cường của dân tộc, và mỗi công dân cần chung tay giữ lửa yêu nước, để “dáng con tàu vẫn hướng mãi ra khơi” trong hiện tại và tương lai.”

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1.

1. **Mở đoạn (1–2 câu):**

- Giới thiệu tác phẩm, tác giả, bối cảnh: “Tổ quốc nhìn từ biển” của Nguyễn Việt Chiến, cảm hứng bảo vệ biển đảo.
- Nêu vấn đề: Vẻ đẹp của tình yêu Tổ quốc, ý chí quật cường.

2. **Thân đoạn (3–4 câu):**

- **Phân tích chi tiết:**
 - Hình ảnh “Tổ quốc neo mình đầu sóng cả”: Tổ quốc đứng nơi đầu sóng, khẳng định vị trí tiên tiêu, sẵn sàng đối mặt khó khăn.
 - “Những chàng trai ra đảo đã quên mình”: Sự hi sinh cao cả, lòng dũng cảm.
 - “Máu xương kia đắng đặc suốt ngàn đời”: Gọi chiều sâu lịch sử giữ nước.
 - “Dáng con tàu vẫn hướng mãi ra khơi”: Khát vọng vươn xa, tinh thần bất khuất.
- **Giá trị nghệ thuật:** Giọng thơ hào sảng, dùng nhiều ẩn dụ, so sánh, khiến âm hưởng bài thơ mạnh mẽ, khơi gợi lòng yêu nước.

- **Ý nghĩa nhân văn:** Khẳng định tinh thần quật cường, niềm tự hào dân tộc, trách nhiệm nối tiếp truyền thống cha ông.

3. Kết đoạn (1–2 câu):

- Khẳng định giá trị của đoạn thơ: Bài ca ngợi yêu nước, thúc giục thế hệ sau giữ vững chủ quyền.
- Liên hệ, gợi suy nghĩ: Mỗi người cần nâng cao ý thức, thể hiện tấm lòng với đất nước.

Ví dụ đoạn văn 200 chữ (mang tính tham khảo): “Qua những hình ảnh giàu tính biểu tượng như “Tổ quốc neo mình đầu sóng cả” hay “Những chàng trai ra đảo đã quên mình”, đoạn thơ *Tổ quốc nhìn từ biển* của Nguyễn Việt Chiến đã khắc họa sâu đậm vẻ đẹp của tình yêu Tổ quốc và ý chí quật cường của dân tộc. Nơi đầu sóng, Tổ quốc sừng sững đối mặt với sóng gió, trong khi bao thế hệ con người sẵn sàng hi sinh máu xương để bảo vệ chủ quyền biển đảo. Hình ảnh “Máu xương kia dâng đặc suốt ngàn đời” gợi bao mát mát, gian khổ, nhưng cũng cho thấy tinh thần bất khuất “ngàn năm không chịu khuất” của dân tộc Việt Nam. Đặc biệt, “Dáng con tàu vẫn hướng mãi ra khơi” biểu trưng cho khát vọng vươn ra biển lớn, bảo vệ toàn vẹn non sông. Giọng thơ hào hùng, nhiều phép ẩn dụ tạo nên âm hưởng ngợi ca, nhắc nhở thế hệ hôm nay về trách nhiệm tiếp nối truyền thống cha ông. Nhờ đó, bài thơ không chỉ tôn vinh lòng yêu nước mà còn thôi thúc ta hành động để gìn giữ và phát triển Tổ quốc.”

Câu 2.

1. Mở bài (3–4 câu):

- Giới thiệu vấn đề: Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, trách nhiệm với Tổ quốc càng trở nên cấp thiết.
- Nêu luận điểm chính: Mỗi người dân cần thể hiện lòng yêu nước bằng hành động cụ thể.

2. Thân bài:

a) Giải thích khái niệm “trách nhiệm với Tổ quốc”:

- Là ý thức, bổn phận về việc bảo vệ, xây dựng, phát triển đất nước trên mọi lĩnh vực: kinh tế, văn hóa, an ninh quốc phòng...

b) Phân tích:

- **Tại sao trách nhiệm công dân lại quan trọng?**
 - Giữ vững độc lập, chủ quyền quốc gia.
 - Thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao vị thế đất nước.
- **Biểu hiện:**
 - Chăm chỉ học tập, rèn luyện đạo đức, nâng cao tri thức.
 - Tích cực lao động, sáng tạo, nâng cao năng suất.
 - Tôn trọng, giữ gìn văn hóa dân tộc; quảng bá hình ảnh đất nước ra thế giới.
 - Đóng góp vào các hoạt động xã hội, thiện nguyện, nâng cao tinh thần cộng đồng.
- **Phê phán** những biểu hiện thiếu trách nhiệm:
 - Vô cảm, thờ ơ với tình hình đất nước.

- Ích kỷ, chỉ chăm lo lợi ích cá nhân, thậm chí vi phạm pháp luật, đi ngược lợi ích dân tộc.

c) Liên hệ thực tế:

- Dẫn chứng về gương người trẻ khởi nghiệp, nhà khoa học, những chiến sĩ hải quân canh giữ biển đảo, v.v.
- Nhiều cá nhân Việt Nam ở nước ngoài vẫn cống hiến, hướng về quê hương, ủng hộ kinh tế, văn hóa.

d) Giải pháp, đề xuất:

- **Nâng cao giáo dục** tình yêu nước, ý thức chủ quyền, pháp luật.
- **Tạo cơ hội** để mọi người tham gia đóng góp: khuyến khích sáng tạo, phát triển kinh tế, khoa học kỹ thuật.
- Khuyến khích **sự đoàn kết**, chung tay bảo vệ môi trường, gìn giữ văn hóa, bảo vệ lợi ích quốc gia trước các thách thức toàn cầu.

3. Kết bài (2–3 câu):

- Khẳng định vai trò to lớn của trách nhiệm công dân với Tổ quốc.
- Kêu gọi: Mỗi người cần ra sức học tập, rèn luyện, hành động thiết thực để xây dựng một Việt Nam giàu mạnh, giữ gìn chủ quyền và bản sắc văn hóa.